

Số: /QĐ-UBND

Tân Lập, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
trong cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Tân Lập năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước của tỉnh Quảng Trị năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 10/TTr-VHXX ngày 14 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Lập năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị trên địa bàn xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Hồ Thúy Vinh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Tân Lập năm 2026

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của tỉnh.
- Công tác cải cách hành chính của xã được tiến hành đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Tân Lập lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Cải cách hành chính phải xuất phát từ người dân, lấy người dân làm trung tâm; nâng cao và lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp từ tỉnh đến cơ sở.
- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung cải cách hành chính, trong đó trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính với quan điểm tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính; tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện chuyển đổi số quyết liệt, sâu rộng trong toàn bộ hệ thống chính trị và mọi mặt của đời sống xã hội.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn xã tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, nhất là tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.
- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, thời gian thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026.

- Các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã, đơn vị sự nghiệp chủ động nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; khoa học công nghệ, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của mỗi phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân và các đơn vị trên địa bàn xã. Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức, công dân và tiết kiệm kinh phí cho xã hội.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội xã nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp với tinh thần “nhanh nhất - tốt nhất - thuận tiện nhất” khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định. 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được ban hành kịp thời theo quy định. 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

- Kiểm soát, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính; đảm bảo 100% các hướng dẫn, yêu cầu đối với người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã phải thể hiện bằng văn bản (Giấy Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, Phiếu Yêu cầu bổ sung hồ sơ, Phiếu Từ chối tiếp nhận hồ sơ, Thông báo...); 100% hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết có thành phần hồ sơ được cắt giảm, đơn giản hoá dựa trên dữ liệu.

- 98% tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính do cơ quan chuyên môn cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn. 100% hồ sơ thủ tục hành chính đề xử lý quá hạn đều phải có giải trình trách nhiệm với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư, y tế, giáo dục công lập đạt tỷ lệ trên 85%.

- Tiếp tục hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy năm 2026 đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã bảo đảm theo chủ trương “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả” theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định bảo đảm công khai, minh bạch.

- Phần đầu tăng trưởng thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp xã (PAR INDEX); Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số đổi mới sáng tạo (PII).

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/2021/NQ-CP ngày 15/6/2021 của Chính phủ, triển khai nhiệm vụ các khâu đột phá tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Tân Lập giai đoạn 2026 - 2030.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong cải cách hành chính, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các phòng chuyên môn, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; tập trung vào các nội dung: chủ đề năm 2026 của xã; những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả của tỉnh trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính được người dân, doanh nghiệp ủng hộ, ghi nhận; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt còn tồn tại, hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác cải cách hành chính góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thống nhất thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của địa phương nhằm đảm bảo thông suốt trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản

quy phạm pháp luật, tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện, trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua công tác tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chủ động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã công bố, xử lý kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh hoặc có nội dung trái pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ việc công bố thủ tục hành chính và xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ- TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, nhận diện, công bố thủ tục hành chính nội bộ, công bố danh mục thủ tục hành chính nội bộ và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính nội bộ.

- Tiếp tục vận hành hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công xã bảo đảm mỗi hồ sơ được tiếp nhận, xử lý minh bạch, đúng hạn; đồng thời không ngừng cải tiến quy trình, nâng cao tinh thần phục vụ và trải nghiệm của tổ chức, cá nhân; đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp xã.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn xã tham gia thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính ở các cơ quan, đơn vị. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định. Không để người dân, doanh nghiệp phải chờ đợi, đi lại nhiều lần, ảnh hưởng đến thời gian, công việc của người dân, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã theo quy định của tỉnh và Trung ương.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã theo hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định; ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của xã.

- Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý và theo yêu cầu vị trí việc làm.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về công khai, minh bạch tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách hằng năm theo quy định; mở rộng hình thức công khai trên môi trường số để người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, giám sát.

- Tổ chức triển khai đồng bộ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn; rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách tỉnh và ngân sách xã phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.

- Cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm tỷ trọng chi thường

xuân, tăng chi đầu tư phát triển và các chương trình, dự án trọng điểm; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, gắn phân bổ ngân sách với kết quả đầu ra, chất lượng dịch vụ công.

- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước, chi thường xuyên và đầu tư công; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công và kinh phí ngân sách.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, kết hợp đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước; công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công của cấp xã.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách; không để tồn đọng, kéo dài kiến nghị quá thời hạn xử lý theo quy định.

7. Ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nước có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

- Tiếp tục hoàn thành xây dựng hạ tầng số và hệ thống dữ liệu mở, có khả năng chia sẻ và tích hợp đồng bộ, liên thông, hiện đại; 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ, văn bản điện tử ký số của địa phương được thực hiện trên nền tảng số đảm bảo tính thống nhất, tổng thể.

- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, hệ thống thông tin của các ngành được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã

- Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của cơ quan, đơn vị; tập trung chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về công tác cải cách cách hành chính, nhất là việc giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo kết quả tham mưu, thực hiện công tác cải cách hành chính theo định kỳ (*báo cáo Quý, báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05 tháng cuối của quý, báo cáo năm*

gửi trước ngày 05/12) về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nội vụ.

2. Phân công nhiệm vụ đối với các cơ quan chủ trì các nội dung cải cách hành chính

2.1. Phòng Văn hóa - Xã hội - Cơ quan thường trực tham mưu cải cách hành chính của xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của xã gửi Sở Nội vụ thẩm định. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính của xã năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực thi nhiệm vụ, công vụ của xã năm 2026; đảm bảo kiểm tra ít nhất 20% số phòng chuyên môn, đơn vị.

2.2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh; phối hợp theo dõi, đôn đốc các cơ quan đơn vị tham mưu kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về cải cách hành chính của xã để chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả, kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Phụ trách chuẩn bị tài liệu kiểm chứng và chủ trì tham mưu thực hiện tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách thể chế của Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2026 và các tiêu chí liên quan khác.

2.3. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã phân bổ kinh phí thực hiện cải cách hành chính của xã để triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính tại Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công; các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; giải ngân vốn đầu tư công; đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến đăng ký kinh doanh, chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thành lập doanh nghiệp, bảo vệ môi trường...

- Phụ trách chuẩn bị tài liệu kiểm chứng và chủ trì tham mưu thực hiện tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực tài chính công của Bộ chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2026; tiêu chí đối thoại của lãnh đạo xã với người dân, doanh nghiệp và các tiêu chí liên quan khác.

2.4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 của xã.

- Phụ trách chuẩn bị tài liệu kiểm chứng và chủ trì tham mưu thực hiện tự đánh giá các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và các tiêu chí liên quan khác.

2.5. Công an xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã Tân Lập; theo dõi, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã trong triển khai thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, cấp Căn cước, thu thập, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu dân cư, đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ chia sẻ, kết nối, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, tạo tiền đề trong việc phát triển Công dân số trên địa bàn xã.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hiệu quả các tiện ích trên ứng dụng VNeID.

2.6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính và nội dung Kế hoạch này.

- Xây dựng mạng lưới cộng tác viên trong công tác tuyên truyền, bảo đảm thông tin đa dạng, phong phú, kịp thời, chính xác. Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo điều hành, kết quả triển khai công tác cải cách hành chính trên các ấn phẩm của báo, đài; đa dạng hóa các thể loại tin, bài, ảnh, clip, phóng sự ngắn....

2.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Lập

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, quyết định./.

Phụ lục
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
CỦA XÃ TÂN LẬP NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Tân Lập)

STT	Nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Trách nhiệm cụ thể		Thời gian thực hiện/ hoàn thành
			Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
Nội dung 1. Công tác chỉ đạo, điều hành (07 nhiệm vụ)					
1	Ban hành và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính trong cơ quan nhà nước năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Tháng 01/2026
2	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Tân Lập giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	(Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh)
3	Chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính của xã	Báo cáo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ
4	Ban hành và triển khai Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp và cơ quan, đơn vị	Tháng 01/2026
5	Kiểm tra công tác Cải cách hành chính (kết hợp Kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính) năm 2026: tối thiểu 20% số phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp	Quyết định; Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Quý IV/2026
6	Báo cáo Sở Nội vụ cải cách hành chính xã Quý I, 6 tháng, quý III và năm 2026	Báo cáo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Tháng 3, 6, 9 và tháng 11 năm 2026
7	Báo cáo BTV Đảng ủy, HĐND kết quả công tác cải cách hành chính 6 tháng và năm 2026	Báo cáo	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị	Tháng 6/2026 và tháng 11/2026
Nội dung 2. Cải cách thể chế (07 nhiệm vụ)					
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND xã (nếu có)	Nghị quyết, Quyết định	Các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2026

	<i>Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, Quyết định</i>	<i>Công văn lập danh mục quy định chi tiết và nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên theo Điều 42 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; văn bản đăng ký xây dựng Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND theo Điều 43 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Trong năm 2026</i>
	<i>Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định</i>	<i>Công văn</i>	<i>Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</i>	<i>Trong năm 2026</i>
	<i>Thẩm định dự thảo văn bản</i>	<i>Báo cáo thẩm định văn bản</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</i>	<i>Trong năm 2026</i>

	<i>Trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>	<i>Hồ sơ dự thảo Nghị quyết, Quyết định</i>	<i>Cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Trong năm 2026</i>
2	Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật				
	<i>Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản bản quy phạm pháp luật năm 2026</i>	<i>Kế hoạch</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>HĐND xã</i>	<i>Tháng 01/2026</i>
	<i>Kiểm tra văn bản văn bản quy phạm pháp luật</i>	<i>Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>HĐND xã</i>	<i>Quý II, III/2026</i>
3	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của xã				
	<i>Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026</i>	<i>Kế hoạch</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Trước ngày 15/01/2026</i>
	<i>Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2026</i>	<i>Báo cáo</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Trước ngày 15/01/2026</i>
	<i>Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp do HĐND, UBND xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực (nếu có)</i>	<i>Quyết định</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Trước ngày 31/01/2026</i>
4	Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật				
	<i>Xây dựng và ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026</i>	<i>Kế hoạch</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND xã ban hành Kế hoạch</i>
	<i>Thực hiện công tác kiểm tra tổ chức thi hành pháp luật</i>	<i>Quyết định, Thông báo, Kết luận kiểm tra</i>	<i>Văn phòng HĐND và UBND</i>	<i>Các cơ quan, đơn vị</i>	<i>Quý III, IV</i>

5	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phân biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật/Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND: Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	Các cơ quan, đơn vị	- Các cơ quan, đơn vị: Cả năm 2026 - Văn phòng HĐND và UBND tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 10/12/2026
6	Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo kết quả tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị	Các cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND	
7	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	Kế hoạch, Công văn	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
Nội dung 3. Cải cách thủ tục hành chính (06 nhiệm vụ)					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026	Kế hoạch	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Quý I/2026
2	Triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Kế hoạch	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2026
3	Rà soát đánh giá quy định, thủ tục hành chính theo quy định tại Chương V, Thông tư 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ	Công văn	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Khi có văn bản chỉ đạo của cấp trên
4	Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công		Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị	Nhiệm vụ thường xuyên
5	Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết thủ tục hành chính	Báo cáo	Văn phòng HĐND và UBND	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên

6	Tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính trên lĩnh vực phụ trách tại các cơ quan chuyên môn	Báo cáo	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
Nội dung 4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (04 nhiệm vụ)					
1	Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031	Kế hoạch, Chỉ thị, Nghị quyết	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch
2	Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục tình trạng, chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước	Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
3	Thực hiện tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết, Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
4	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân công, phân cấp các lĩnh vực quản lý nhà nước.	Quyết định, Công văn	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Phòng VH-XH, Văn phòng HĐND và UBND	Thường xuyên
Nội dung 5: Cải cách chế độ công vụ (05 nhiệm vụ)					
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2026
2	Tiếp tục xây dựng rà soát, ban hành Đề án vị trí việc làm theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh (nếu có)	Quyết định, Đề án	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
3	Tiếp tục triển khai việc cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh, chia sẻ, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nội vụ quản lý về cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản đơn đốc, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
4	Điều động, luân chuyển, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức của xã đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu công việc theo vị trí việc làm khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
5	Triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của xã theo quy	Quyết định	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026

	định				
Nội dung 6. Công tác cải cách tài chính công (04 nhiệm vụ)					
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan	Kế hoạch triển khai, Báo cáo	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
2	Tiếp tục đẩy mạnh giao tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
3	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo, văn bản triển khai	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách; không để tồn đọng, kéo dài kiến nghị thời hạn xử lý theo quy định	Báo cáo, văn bản triển khai	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2026
Nội dung 7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số (04 nhiệm vụ)					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026	Kế hoạch	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2026
2	Triển khai các chương trình, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	Văn bản triển khai, đôn đốc, Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo quy định
3	Triển khai các ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp	Kế hoạch, Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của các Bộ, ngành TW và tỉnh
4	Triển khai, sử dụng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Kế hoạch, Văn bản triển khai	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của các Bộ, ngành TW và tỉnh

